

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT HÀNH CHÍNH - TƯ PHÁP

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: PHÁP LUẬT CỘNG ĐỒNG ASEAN (LAW ON THE ASEAN COMMUNITY) Mã số:

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Luật hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5			15
2	10	5			15

5. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành các học phần: Luật hành chính.

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Nêu và phân tích được quá trình hình thành; mục tiêu, nguyên tắc hoạt động và hệ thống thiết chế pháp lí của ASEAN nói chung và Cộng đồng ASEAN nói riêng. Nhận diện được mô hình liên kết của Cộng đồng ASEAN, trên cơ sở đó có thể so sánh được với mô hình liên kết của các tổ chức quốc tế khu vực khác, chẳng hạn như với Liên minh châu Âu. Trình bày và phân tích được khái niệm, tính chất và nguồn của pháp luật Cộng đồng ASEAN. Bình luận được mô hình liên kết của Cộng đồng kinh tế ASEAN và vận dụng được các vấn đề pháp lí cụ thể về tự do hoá thương mại hàng hoá, đầu tư, dịch vụ và lao động lành nghề trong ASEAN. Nhận diện được mô hình liên kết của Cộng đồng chính trị-an ninh, đồng thời nêu và phân tích được các kiến thức pháp lí cụ thể về Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), hợp tác quốc phòng, tương trợ tư pháp hình sự và phòng chống tội phạm xuyên quốc gia của ASEAN. Nhận diện và đánh giá được mô hình liên kết và vai trò của Cộng đồng văn hoá-xã hội, cũng như các hợp tác chuyên ngành của Cộng đồng này. Nêu được cơ chế hợp tác ngoại khối của ASEAN, phân tích được các vấn đề pháp lí cụ thể về ASEAN+1, ASEAN+3 và cấp cao Đông Á. Trình bày và vận dụng được các vấn đề pháp lí của Cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN, trên cơ sở đó so sánh được với các cơ chế giải quyết tranh chấp tương tự (như cơ chế của WTO). Đánh giá được thực tiễn thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam; vai trò của ASEAN trong phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo chủ quyền quốc gia, chủ trương và định hướng hội nhập ASEAN của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

- Kỹ năng: Hình thành và phát triển kỹ năng tiếp cận, khai thác các nguồn tài liệu ở các cơ quan, viện nghiên cứu và tổ chức khác nhau; kỹ năng khai thác và xử lí tài liệu trên internet. Góp phần rèn luyện kỹ năng đọc hiểu và xử lí các văn bản pháp luật bằng tiếng Anh. Góp phần rèn luyện các kỹ năng nghiên cứu khoa học độc lập hoặc theo nhóm đôi

với các vấn đề về luật quốc tế và luật nước ngoài. Hình thành và phát triển năng lực tiếp cận, thu thập và xử lý thông tin; kỹ năng phân tích, bình luận và đánh giá khoa học các vấn đề về ASEAN và pháp luật Cộng đồng ASEAN. Hình thành và phát triển kỹ năng so sánh luật, vận dụng vào việc nghiên cứu các tổ chức quốc tế khu vực khác, nhất là đối với Liên minh châu Âu - tổ chức quốc tế khu vực thành công nhất trên thế giới hiện nay để rút ra các bài học kinh nghiệm cho ASEAN. Hình thành và phát triển kỹ năng vận dụng và áp dụng các quy định pháp luật Cộng đồng ASEAN trong thực tiễn.

- Thái độ: Nhận thức đúng đắn và khách quan về ASEAN nói riêng và chủ nghĩa khu vực hiện nay nói chung, vai trò của nó đối với sự phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo chủ quyền quốc gia và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Tích cực góp phần tham gia vào công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương và định hướng hội nhập ASEAN của Đảng và Nhà nước ta. Nhận thức đúng vai trò của pháp luật ASEAN và pháp luật quốc tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay của Việt Nam. Tích cực góp phần tham gia vào công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật Cộng đồng ASEAN.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Học xong môn học này sinh viên sẽ hiểu cơ bản pháp luật về cộng đồng Asean... có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn đời sống.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Pháp luật Cộng đồng ASEAN là môn học cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản và các kiến thức pháp lý chuyên ngành về ASEAN, Cộng đồng ASEAN và pháp luật Cộng đồng ASEAN.

Môn học gồm 5 nhóm vấn đề chính: 1) Khái quát về ASEAN, Cộng đồng ASEAN và pháp luật Cộng đồng ASEAN; 2) Luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN; 3) Luật Cộng đồng kinh tế ASEAN; 4) Luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN; 5) Các vấn đề pháp lý cơ bản về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam. Thông qua những vấn đề này, môn học không chỉ cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về pháp luật Cộng đồng ASEAN mà còn trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cụ thể và quan trọng về: Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), hợp tác quốc phòng, tương trợ tư pháp hình sự, hợp tác phòng chống tội phạm xuyên quốc gia; Khu vực thương mại tự do ASEAN, Khu vực đầu tư ASEAN, tự do hoá dịch vụ và lao động lành nghề; thu hẹp khoảng cách phát triển, xoá đói giảm nghèo, phát triển con người, xã hội và đảm bảo bền vững môi trường, tạo dựng bản sắc ASEAN; hợp tác ngoại khối; cơ chế giải quyết tranh chấp; thực tiễn thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam, vai trò của ASEAN trong phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo chủ quyền quốc gia và chủ trương, định hướng hội nhập ASEAN của Việt Nam.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1] TS. Lê Thị Thuận, Th.S Lê Minh Tiên, (2014), *Giáo trình pháp luật cộng đồng Asean*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[1] Hồ Phong Tư (2004), *Giáo trình tư pháp quốc tế*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

[2] Lê Mai Anh (chủ biên), Hoàng Ly Anh, Hoàng Phước hiệp (2015), *Giáo trình Luật quốc tế*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[3] Nguyễn Xuân Linh (1995), *Một số vấn đề cơ bản về luật quốc tế*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

[4] Nguyễn Như Bình (2004), *Một số vấn đề cơ bản về thể chế hội nhập kinh tế quốc tế: Giác độ pháp luật kinh tế - thương mại quốc tế*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

- Các văn bản pháp luật liên quan.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Đánh giá dựa trên mức độ đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ; Đánh giá theo hướng giúp phát triển năng lực người học và có khả năng phân loại trình độ của sinh viên.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, ghi danh...	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Khái quát về cộng đồng ASEAN và khái niệm pháp luật cộng đồng ASEAN - Nội dung kiến thức 2: Cơ chế giải quyết tranh chấp chính trị - an ninh của ASEAN	- Đánh giá qua bài viết, bài tập ở trên lớp - Đánh giá qua các tình huống do sinh viên xây dựng, sưu tập.	
3	Hoạt động nhóm: - Nội dung kiến thức: Cơ chế giải quyết tranh chấp kinh tế - thương mại của ASEAN; Cơ hội, thách thức và định hướng hội nhập ASEAN của Việt Nam - Kỹ năng: Kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trình bày, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.	Trình bày báo cáo và nhóm khác đánh giá theo thang điểm	
4	Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Tự do hóa thương mại	Kiểm tra lý thuyết Thực hành xây dựng tình	

	hàng hóa - Nội dung 2: Mô hình liên kết ASCC	huống	
<i>Các bài thi</i>			
6	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	35%	60%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1 NHẬP MÔN PHÁP LUẬT CỘNG ĐỒNG ASEAN (02LT, 01BT)

1.1 Khái quát về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á

1.2 Khái quát về cộng đồng ASEAN và khái niệm pháp luật cộng đồng ASEAN

CHƯƠNG 2 NHẬP MÔN PHÁP LUẬT CỘNG ĐỒNG ASEAN (03LT, 01BT)

2.1 Khái quát về cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN

2.2. Mô hình liên kết

1.3 Diễn đàn khu vực ASEAN

2.4 Hợp tác quốc phòng

2.5 Tương trợ tư pháp hình sự và phòng chống tội phạm xuyên quốc gia

CHƯƠNG 3 LUẬT CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN (03LT, 02BT)

3.1 Khái quát về Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN

3.2 Mô hình liên kết AEC

3.3 Tự do hóa thương mại hàng hóa

3.4 Tự do hóa thương mại dịch vụ

3.5 Khu vực đầu tư ASEAN

CHƯƠNG 4 LUẬT CỘNG ĐỒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI ASEAN (03LT, 01BT)

4.1 Khái quát về Cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN

4.2 Mô hình liên kết ASCC

CHƯƠNG 5 ĐIỀU CHỈNH PHÁP LÝ HỢP TÁC NGOẠI KHỐI CỦA ASEAN (03LT, 01BT)

5.1 Khái quát

5.2 Cơ chế hợp tác ngoại khối của ASEAN

5.3 Khuôn khổ hợp tác ngoại khối của ASEAN

5.4 Vai trò và định hướng trong hợp tác ngoại khối của ASEAN

CHƯƠNG 6 CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP CỦA ASEAN (03LT, 02BT)

6.1 Khái quát

6.2 Cơ chế giải quyết tranh chấp chính trị - an ninh của ASEAN

6.3 Cơ chế giải quyết tranh chấp kinh tế - thương mại của ASEAN

6.4 Một số nhận xét, đánh giá về cơ chế và thực tiễn giải quyết tranh chấp của ASEAN

CHƯƠNG 7 QUAN HỆ VIỆT NAM - ASEAN (03LT, 02BT)

7.1 Quan hệ Việt Nam - ASEAN giai đoạn 1967-1995

7.2 Quan hệ Việt Nam - ASEAN giai đoạn 1995-2003

7.3 Quan hệ Việt Nam - ASEAN từ năm 2003 đến nay

7.4 Cơ hội, thách thức và định hướng hội nhập ASEAN của Việt Nam

Quảng Bình, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng